BÁO CÁO THƯỜNGNIÊN 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẢM BẢO GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY HẢI PHÒNG

(Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0200149102 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 30/06/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 12/10/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp)

- Địa chỉ: Số 225 Đường Tân Hà, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Điện thoại: 0225.3877853; 0225.3876428
- Fax: 0225.3878388
- Website: www.gtdthp.com.vn

Hải Phòng, tháng 4 năm 2018

MỤC LỤC

DANH SÁCH BẢNG BIỂU, HÌNH VẼ **3**
I. Thông tin chung **5**
1. Thông tin khái quát 5
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 6
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý 6
4. Định hướng phát triển 7
5. Các rủi ro 9
II. Tình hình hoạt động trong năm **11**
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 11
2. Tổ chức và nhân sự: 12
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án 20
4. Tình hình tài chính 20
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 21
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc **22**
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 22
2. Tình hình tài chính 24
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý **25**
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai 25
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán 26
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty 27
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty **27**
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty 27
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty 29
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị 30
V. Quản trị công ty **30**
1. Hội đồng quản trị 30
2. Ban Kiểm soát 38
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát 43
VI. Báo cáo tài chính **44**
1. Ý kiến kiểm toán 44
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán 45

DANH SÁCH BẢNG BIỂU, HÌNH VẼ

Bảng 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2016-2017 11
Bảng 2: Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty 12
Bảng 3: Danh sách ban điều hành của Công ty 12
Bảng 4: Tình hình tài chính của Công ty giai đoạn 2016-2017 20
Bảng 5: Các chỉ tiêu tài chính của Công ty giai đoạn 2016-2017 20
Bảng 6: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 25/05/2017 22
Bảng 8: Tình hình tài sản của Công ty 24
Bảng 9: Tình hình nợ phải trả của Công ty 24
Bảng 10: Kế hoạch phát triển của Công ty 26
Bảng 11: Danh sách Hội đồng quản trị của Công ty 30
Bảng 12: Danh sách Ban kiểm soát của Công ty 39
Bảng 13: Lương thưởng, thù lao các khoản lợi ích 43
Bảng 14: Bảng giao dịch cổ phiếu cổ đông nội bộ 44

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty 7
Hình 2: Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam qua các năm 9
Hình 3: Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam qua các năm 10

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch	:	**Công ty Cổ phần Đảm bảo Giao thông đường thủy Hải Phòng**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	:	Giấy chứng nhận ĐKKD số 0200149102 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 30/06/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 12/10/2016
- Vốn điều lệ	:	36.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	:	36.000.000.000 đồng
- Địa chỉ	:	Số 225, đường Tân Hà, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải phòng, Việt Nam.
- Số điện thoại	:	0225.3877853/0225.3876428
- Số fax	:	0225.3878388
- Website	:	www.gtdth.com.vn
- Mã chứng khoán	:	DDH

❖ **Quá trình hình thành và phát triển:**

Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thuỷ Hải Phòng hình thành và phát triển qua nhiều giai đoạn lịch sử. Tiền thân của Công ty là Đội công trình III được thành lập ngày 04/9/1972 tại Quyết định số 62/QĐ-UB của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng, chức năng nhiệm vụ chủ yếu là trục vớt, thanh thải luồng lạch. Để phù hợp với nhiệm vụ và quá trình phát triển của đơn vị, ngày 26/11/1979 UBND thành phố Hải Phòng ra quyết định số 1159/QĐ-TCCQ đổi tên Đội công trình III thành Xí nghiệp 25/3.

Thực hiện Nghị định 388/HĐBT ngày 20/10/1991 của Hội đồng Bộ trưởng sắp xếp lại doanh nghiệp Nhà nước. Căn cứ phân cấp quản lý đường thuỷ nội địa của Bộ GTVT và nhu cầu quản lý đường sông địa phương, ngày 05/11/1992 UBND thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định số 1234/QĐ-TCCQ chuyển Xí nghiệp 25/3 thành Đoạn Quản lý đường sông Hải Phòng.

Ngày 25/01/2000 UBND thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 151/QĐ-UB chuyển Đoạn Quản lý đường sông Hải Phòng thành Công ty Đảm bảo giao thông đường thuỷ Hải Phòng là doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích.

Căn cứ Công văn số 494/TTg-ĐMDN ngày 23/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND thành phố Hải Phòng, ngày 29/6/2010 của UBND Thành phố Hải phòng ra Quyết định số

1009/QĐ-UBND về việc chuyển Công ty Đảm bảo giao thông đường thuỷ Hải Phòng thành Công ty TNHH một thành viên.

Ngày 02/12/2012, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 213/QĐ-UBND về việc thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành phố Hải Phòng giai đoạn 2011-2015.

Ngày 09/09/2015 Ủy ban ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Quyết định số 2055/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng thành Công ty cổ phần.

Ngày 01 tháng 10 năm 2015, cuộc đấu giá bán cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng được tổ chức với số lượng cổ phần bán đấu giá thành công là 360.000 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần đưa ra đấu giá, giá đấu thành công bình quân là 10.200 đồng/cổ phần.

Ngày 01/12/2015, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng.

Ngày 05/01/2016, Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo Giấy đăng ký chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0200149102 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp, với vốn điều lệ là 36.000.000.000 đồng.

Ngày 19/05/2016 Công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 51/2016/GCNCP-VSD với số lượng đăng ký là 3.600.000 cổ phiếu.

Ngày 23/06/2016, Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng được chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

❖ Ngành nghề kinh doanh chính

Công ty hoạt động trong ngành nghề kinh doanh chính sau:

- Quản lý luồng, hành lang an toàn giao thông đường thuỷ nội địa.

- Dịch vụ điều tiết giao thông phục vụ thi công các công trình cầu vượt sông và các công trình đường thủy nội địa.

- Bảo trì duy tu, bảo dưỡng, quản lý biển báo hiệu giao thông đường thủy.

- Quản lý, khai thác đảm bảo giao thông cầu phao, bến phà. Dịch vụ Logistics; Cho thuê bến bãi…

❖ Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hải Phòng.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

❖ Mô hình quản trị

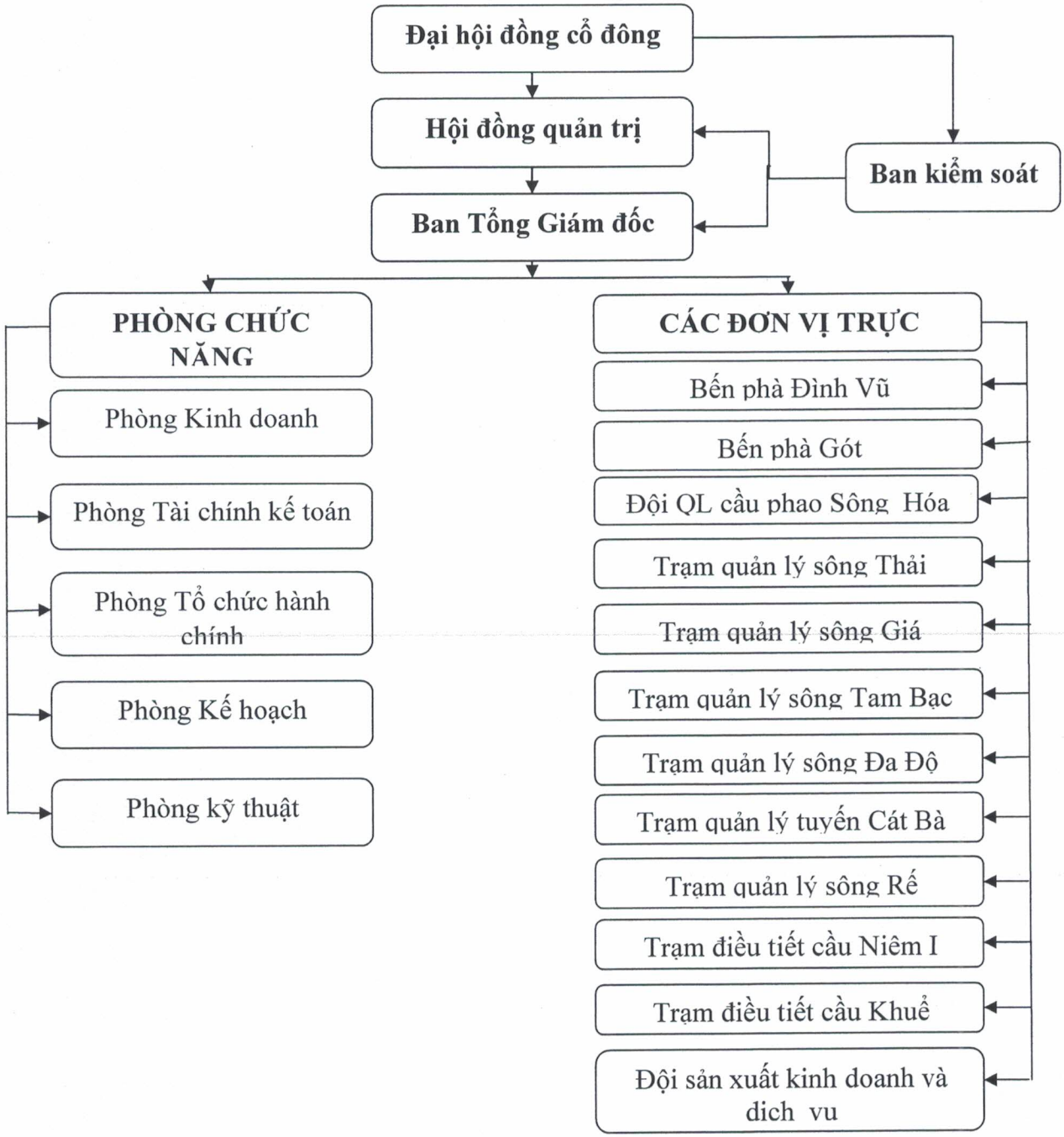
Mô hình tổ chức quản trị công ty gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị

- Ban kiểm soát
- Ban Tổng giám đốc

❖ **Cơ cấu bộ máy quản lý**

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



❖ **Các công ty con, công ty liên kết:** Không có.

4. Định hướng phát triển

❖ **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

- Không ngừng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ nâng cao năng lực, tăng khả năng cạnh tranh của Công ty cổ phần. Bên cạnh đó, đảm bảo lợi ích cổ đông, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh bền vững.

- Hài hòa lợi ích của doanh nghiệp và lợi ích xã hội, cộng đồng bằng việc đầu tư vào các Dự án vừa có hiệu quả tài chính, vừa có hiệu quả kinh tế xã hội, gắn với phát triển kinh tế xã hội của địa phương thông qua việc ưu tiên đầu tư vào các công trình đảm bảo giao thông đường thủy, đường bộ, nạo vét luồng, duy tu, bảo dưỡng thiết bị, phương tiện vận tải thủy; đảm bảo giao thông vượt sông của dân cư.

- Duy trì sự ổn định của doanh nghiệp, xây dựng một tập thể lao động năng động, sáng tạo, chuyên nghiệp, đoàn kết, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, sẵn sàng vượt qua các thử thách, làm việc với tinh thần đồng đội cao, tương trợ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tạo môi trường làm việc thuận lợi nhất để mọi thành viên trong Công ty có thể phát huy tối đa năng lực.Mỗi đóng góp của cá nhân đều được trân trọng và đãi ngộ xứng đáng.Sự phát triển của Công ty luôn gắn liền với đời sống vật chất, tinh thần ngày càng tốt hơn của mọi thành viên trong Công ty.

- Phát triển Công ty thành một doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực đường thủy nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng cũng như sự tăng trưởng phát triển chung của toàn ngành.

❖ Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phục vụ đảm bảo an toàn giao thông vượt sông nhanh chóng, an toàn thuận tiện; quản lý bảo trì hệ thống đường thủy nội địa thông suốt an toàn...

- Tăng cường đầu tư nâng cấp phương tiện thiết bị phục vụ công tác đảm bảo giao thông, bảo trì hệ thống đường thủy nội địa.

- Nâng cao chất lượng các sản phẩm dịch vụ hiện có, đa dạng hóa các loại hình sản phẩm dịch vụ để tạo ra sản phẩm có chất lượng tốt

- Liên doanh, liên kết với các đối tác tiềm năng trong và ngoài nước, huy động hiệu quả mọi nguồn lực từ các thành phần kinh tế để mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh:

- Mở rộng nghiên cứu đầu tư phát triển dịch vụ cảng biển. Tận dụng tối đa lợi thế về vị trí địa lý, mặt bằng, trang thiết bị, nguồn nhân lực sẵn có phát triển ngành dịch vụ cảng biển, kho bãi, và các dịch vụ Logistics.

- Phát triển ngành cơ khí: Đầu tư đóng mới, sửa chữa phương tiện để đáp ứng phương tiện đường thủy nội địa hoạt động trên sông và ven biển.

- Mở rộng kinh doanh dịch vụ lưu trú: nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày, và các dịch vụ ăn uống.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công nhân viên, thực hiện chính sách thu hút lao động.

❖ Các mục tiêu phát triển bền vững

Để đáp ứng tốt được những yêu cầu chiến lược đề ra, Công ty cũng đã hoàn tất việc xây dựng và triển khai hệ thống chất lượng sản phẩm dịch vụ theo những tiêu chuẩn của ban ngành, sở yêu cầu. Bên cạnh đó, Công ty cũng không ngừng đẩy mạnh tinh thần trách nhiệm của cán bộ công nhân viên trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, đảm bảo lợi ích cho khách hàng, cho xã hội. Hằng năm, Công ty cũng thu hút nguồn nhân lực lớn, giúp giải quyết được vấn đề thất nghiệp tại địa phương, tạo công ăn việc làm cho người dân, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần.

5. Các rủi ro

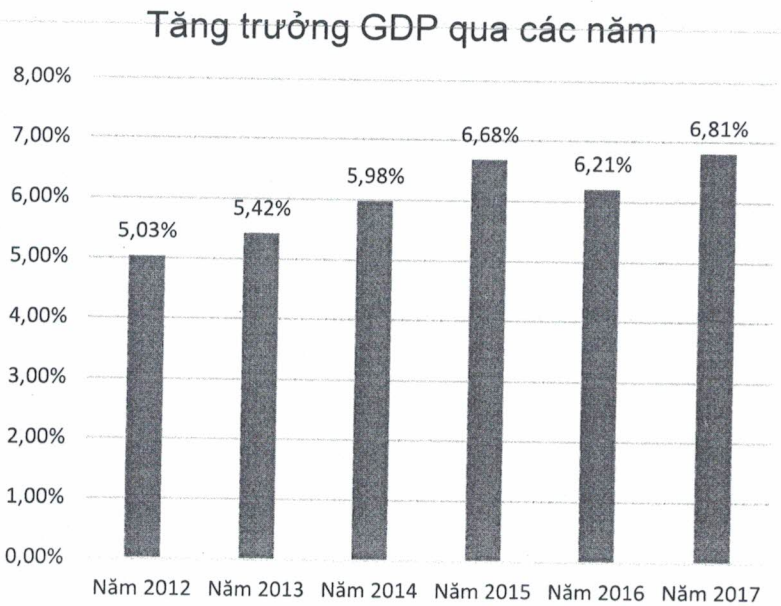
5.1 Rủi ro kinh tế

❖ **Tốc độ tăng trưởng kinh tế**

Năm 2017 là một năm đầy khởi sắc với nền kinh tế Việt Nam. Theo số liệu của Tổng cục thống kê, tăng trưởng kinh tế đạt 6,81%, vượt chỉ tiêu 6,7% do Quốc hội đề ra, và là mức tăng trưởng cao nhất trong 10 năm qua. Đặc biệt, nền kinh tế trong hai quý cuối năm đều ghi nhận mức tăng trưởng trên 7%. Lần đầu tiên sau nhiều năm, Việt Nam đạt và vượt toàn bộ 13 chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong năm.

Bên cạnh những kết quả đạt được, kinh tế Việt Nam vẫn còn đối mặt nhiều thách thức khi Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng. Kinh tế thế giới vẫn tiềm ẩn rủi ro, những biến động của các chính sách kinh tế, tỷ giá khó dự đoán, chi phí đầu vào tăng cao...tác động mạnh tới hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp Việt Nam.

Hình 2: Tăng trưởng GDP của Việt Nam qua các năm

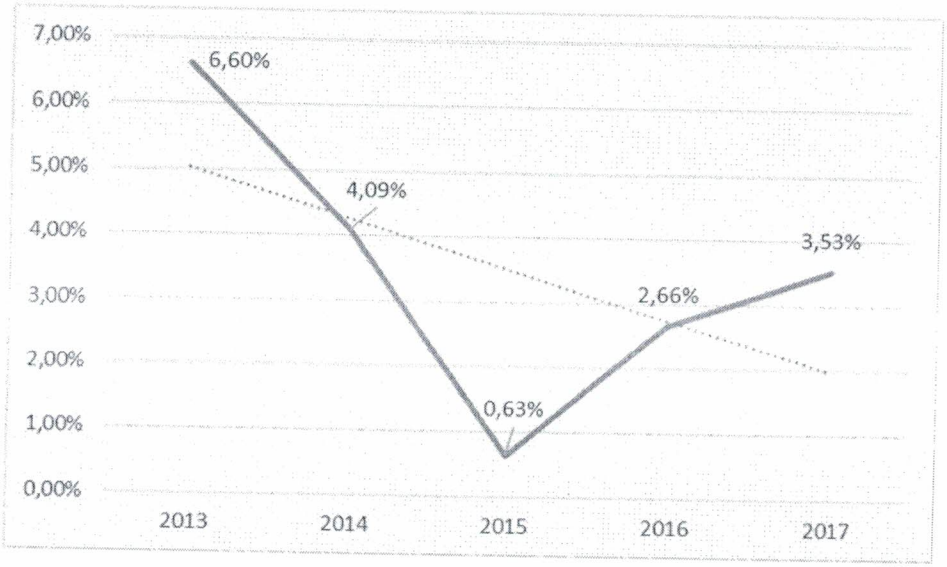


(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Rủi ro lạm phát:

Các rủi ro tài chính của doanh nghiệp thường gắn liền với xu hướng lạm phát trong nền kinh tế. Tỷ lệ lạm phát giai đoạn từ năm 2000 đến năm 2016 cụ thể như sau:

Hình 3:Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam qua các năm



(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Những năm gần đây, tỷ lệ lạm phát ở Việt Nam đang được duy trì ở mức thấp, kinh tế vĩ mô vẫn giữ được ổn định. Tuy nhiên, đang có xu hướng tăng lên trong 3 năm gần đây. Lạm phát tăng sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến giá cả nguyên vật liệu đầu vào và các chi phí khác của Công ty. Để giảm thiểu tác động của rủi ro lạm phát đến hoạt động kinh doanh, Công ty Cổ phần Đảm bảo Giao thông Đường thủy Hải Phòng luôn tăng cường hệ thống quản trị, chú trọng công tác dự báo, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm cũng như dịch vụ dành cho khách hàng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

5.2 Rủi ro về luật pháp

Rủi ro luật pháp phát sinh khi Công ty không cập nhật và áp dụng kịp thời các văn bản pháp luật trong quá trình triển khai các hoạt động của Công ty.

Khi thực hiện đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường giao dịch Upcom, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật về Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn dưới Luật. Tuy nhiên, Luật và các văn bản hướng dẫn đang trong quá trình hoàn thiện, điều chỉnh do đó, sự thay đổi về mặt chính sách luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro và sẽ ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động quản trị, hoạt động kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, những chính sách, hướng dẫn liên quan khác: Thuế, tài nguyên, môi trường,… cũng có những tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Để hạn chế những rủi ro liên quan đến luật pháp, Công ty luôn chủ động theo dõi, cập nhật thường xuyên các văn bản pháp lý có liên quan đến hoạt động của Công ty nhằm đưa ra các giải pháp và định hướng kinh doanh phù hợp.

5.3 Rủi ro đặc thù

❖ **Rủi ro về thị trường**

Với đặc thù ngành nghề kinh doanh của Công ty chủ yếu trong lĩnh vực hoạt động hỗ trợ, công ích như đảm bảo an toàn giao thông đường thủy, bảo trì bảo dưỡng biển báo hiệu giao thông đường thủy…nên hoạt động sản xuất kinh doanh và cung ứng dịch vụ của Công ty được đảm bảo về nguồn khách hàng cũng như địa bàn địa phương. Chính vì vậy, mức độ cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành là không quá gay gắt.

❖ **Rủi ro về nguyên vật liệu**

Nguyên vật liệu chính mà Công ty sử dụng chủ yếu là các vật liệu phục vụ cho việc bảo trì giao thông đường thủy, sản xuất đóng tàu thuyền, xuồng… và các nguyên vật liệu khác liên quan đến hoạt động xây dựng dân dụng. Các nguyên vật liệu này một phần doanh nghiệp thu mua từ các doanh nghiệp trong nước, tuy nhiên một số nguyên vật liệu khác doanh nghiệp phải nhập khẩu từ nước ngoài như các linh kiện sản xuất đóng tàu, thuyền mà Việt Nam chưa sản xuất được. Chính vì thế, Công ty sẽ có thể gặp phải các rủi ro liên quan đến biến động giá của các nguyên vật liệu nhập khẩu ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí nguyên vật liệu cũng như giá thành sản phẩm, ảnh hưởng tới tỷ suất lợi nhuận và tính cạnh tranh của sản phẩm.

5.4 Rủi ro khác

Các rủi ro như thiên tai, dịch hoạ (lũ lụt, hạn hán) hay do tai nạn (cháy, nổ,..). Đây là những rủi ro do nguyên nhân bất khả kháng, ngoài tầm kiểm soát của doanh nghiệp nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và hoạt động chung của Công ty. Tuy nhiên, các rủi ro này ít khi xảy ra.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

❖ **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:**

Bảng 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2016-2017

Đơn vị tính: *triệu đồng*

Chỉ tiêu	05/01/2016 - 31/12/2017	Năm 2017	% tăng giảm
Doanh thu thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	22.321	67.297	201,50%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	783	591	-24,52%
Lợi nhuận khác	(74)	551	\
Lợi nhuận trước thuế	709	1.142	61,07%

Lợi nhuận sau thuế	551	905	64,25%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017)

❖ **Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

Bảng 2: Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017		
		Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Doanh thu thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh (triệu đồng)	62.000	67.296	108,54%
2	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	800	1.142	142,75%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	640	905	141,41%
3	Tỷ lệ trả cổ tức (%/MG)	1,42	Dự kiến 1,8	126,76%

2. Tổ chức và nhân sự:

❖ **Danh sách ban điều hành:**

Danh sách thành viên Ban Điều hành tính đến ngày 31/12/2017:

Bảng 3: Danh sách ban điều hành của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đỗ Văn Thuận	Tổng Giám đốc
2	Lương Văn Cần	Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Văn Hiệp	Phó Tổng Giám đốc
4	Bùi Thị Ninh	Kế toán trưởng

2.1 Họ và tên	**:**	**ĐỖ VĂN THUẬN**
- Số CMND	:	030898646 cấp ngày 9/9/2009 tại CA Hải Phòng
- Giới tính	:	Nam
- Ngày tháng năm sinh	:	18/3/1963

- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	27/113/143 Tôn Đức Thắng, Lê Chân, Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại	:	27/113/143 Tôn Đức Thắng, Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa	:	10/10
- Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư điện, kỹ sư quản trị DN
- Quá trình Công tác		
+ Từ tháng 5/1988 đến tháng 3/1990	:	Cán bộ kỹ thuật phân xưởng cơ điện – Xí nghiệp cơ khí điện Kiến An
+ Từ tháng 4/1990 đến tháng 8/1993	:	Cán bộ kỹ thuật phòng Kế hoạch – Xí nghiệp 25/3
+ Từ tháng 9/1993 đến tháng 11/2001	:	Cán bộ kỹ thuật phong Kỹ thuật – Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng
+ Từ tháng 12/2001 đến tháng 6/2006	:	Trưởng phòng kỹ thuật – Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 7/2006 đến tháng 2/2007	:	Trưởng phòng công nghệ Công ty thành Long
+ Từ tháng 3/2007 đến tháng 4/2009	:	Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tầu thủy An Đồng
+ Từ tháng 5/2009 đến tháng 5/2012	:	Phó giám đốc công ty TNHH MTV công nghiệp tầu thủy Diêm Điền
+ Từ tháng 6/2012 đến tháng 12/2015	:	Phó Tổng giám đốc công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ 01/2016 đến tháng 9/2016	:	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 10/2016 đến nay	:	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường

		thủy Hải Phòng
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	:	30.459 cổ phần chiếm 0,85% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 2309/QĐ-CT ngày 14/10/2016)	:	540.000 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
2.2 Họ và tên	**:**	**LƯƠNG VĂN CẦN**
- Số CMND	:	031059001041 cấp ngày 21/7/2015 Cấp tại cục Cảnh sát
- Giới tính	:	Nam
- Ngày tháng năm sinh	:	27/12/1959
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	28/275 Trần Nguyên Hãn, Phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại	:	28/275 Trần Nguyên Hãn, Phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa	:	10/10
- Trình độ chuyên môn	:	Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình Công tác		

+ Từ 4/1977 đến 12/1978	:	Công nhân tục vớt kích kéo Đội công trình III
+ Từ 01/1979 đến 6/1986	:	Nhân viên kế toán phòng Kế toán tài vụ Xí nghiệp 25/3
+ Từ 7/1986 đến 3/1993	:	Phó phòng kế toán tài vụ Xí nghiệp 25/3
+ Từ 4/1993 đến 6/1995	:	Trưởng phòng kế toán Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng
+ Từ 7/1995 đến 1/2000	:	Kế toán trưởng Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng
+ Từ 2/2000 đến 1/2008	:	Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó bí thư Đảng ủy, Kế toán trưởng Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ 2/2008 đến 6/2010	:	Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó bí thư Đảng ủy, Phó tổng Giám đốc Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ 7/2010 đến 12/2015	:	Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó bí thư Đảng ủy, Phó tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+Từ 01/2016 đến nay	:	Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó bí thư Đảng ủy, Phó tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty.	:	Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó bí thư Đảng ủy, Phó tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	:	31.759 cổ phần chiếm 0,88% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu	:	Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
2.3 Họ và tên	**:**	**NGUYỄN VĂN HIỆP**
- Số CMND	:	031304332 cấp ngày 27/12/2006 tại CA Hải Phòng
- Giới tính	:	Nam
- Ngày tháng năm sinh	:	04/01/1959
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	Tổ 2, khu II Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại	:	Tổ 2, khu II Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa	:	10/10
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
- Quá trình Công tác		
+ Từ 12/1977 đến 8/1982	:	Công nhân công ty xây dựng 16 Xí nghiệp 202 Bộ Xây dựng
+ Từ 9/1982 đến 8/1991	:	Thủy thủ, thuyền trưởng bến phà Kiền, Công ty Đường Bộ Hải Phòng
+Từ 9/1991 đến 3/1997	:	Bến phó bến phà Kiền Công ty Đường Bộ Hải Phòng
+Từ 4/1997 đến 12/1998	:	Bến trưởng bến phà Tiên Cựu Công ty Đường Bộ Hải Phòng
+Từ 01/1999 đến 11/2002	:	Bến trưởng bến phà Bính Công ty Đường Bộ Hải Phòng

+Từ 12/2002 đến 5/2010	:	Phó Giám đốc Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+Từ 6/2012 đến 12/2015	:	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ 01/2016 đến nay	:	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
-Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
-Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
-Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	:	31.659 cổ phần chiếm 0,87% vốn điều lệ
-Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu	:	Không
-Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
-Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
-Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
2.4 Họ và tên	**:**	**BÙI THỊ NINH**
-Số CMND	:	030799589 cấp ngày 17/8/2009 Tại Công an HP
-Giới tính	:	Nữ
-Ngày tháng năm sinh	:	25/10/1969
-Quốc tịch	:	Việt Nam
-Dân tộc	:	Kinh
-Địa chỉ thường trú	:	24/77/261 Trần Nguyên Hãn, phường Nghĩa Xá, Q. Lê Chân, HP
-Địa chỉ hiện tại	:	24/77/261 Trần Nguyên Hãn, phường Nghĩa Xá, Q. Lê Chân, HP

- Trình độ văn hóa	:	10/10
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
- Quá trình Công tác		
+ Từ tháng 8/1994 đến tháng 9/2000	:	Nhân viên kế toán lao động tiền lương - Phòng Tổ chức hành chính - Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng
+ Từ tháng 10/2000 đến tháng 8/2002	:	Nhân viên kế toán Ban QL dự án đóng mới 04 phà biển - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 9/2002 đến tháng 7/2006	:	Nhân viên kế toán - Phòng Thống kê kế toán - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 8/2006 đến tháng 1/2008	:	Phó phòng Thống kê kế toán - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 2/2008 đến tháng 8/2008	:	Trưởng phòng Thống kê kế toán - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 9/2008 đến tháng 6/2010	:	Kế toán trưởng - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 7/2010 đến 12/2015	:	Kế toán trưởng - Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+Từ 01/2016 đến nay	:	Kế toán trưởng, Thành viên HĐQT - Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	:	27.459 cổ phần, chiếm 0,76% vốn điều lệ.

- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 2845/QĐ-CT ngày 21/12/2015	:	540.000 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không

❖ **Những thay đổi ban điều hành:** không có

❖ **Số lượng cán bộ, nhân viên:**

Năm	Đơn vị	2016	2017
Số lượng lao động	Người	352	344

❖ **Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:**

Chính sách đào tạo

Nhìn chung, Công ty Cổ phần Đảm bảo Giao thông Đường thủy Hải Phòng có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được khối lượng khai thác, tăng trưởng.

Lao động của Công ty đều thông qua đào tạo để đáp ứng công việc theo kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện. Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn.

Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột suất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn

Không có.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính:

Bảng 4: Tình hình tài chính của Công ty giai đoạn 2016-2017

Đơn vị tính: Triệu VNĐ

Chỉ tiêu	Từ 05/01/2016 đến 31/12/2016	Năm 2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	64.687	66.263	29,18%
Doanh thu thuần	22.321	67.297	201,50%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	783	591	-24,52%
Lợi nhuận khác	(74)	551	\
Lợi nhuận trước thuế	709	1.142	61,07%
Lợi nhuận sau thuế	551	905	64,25%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	1,21%	Dự kiến 1,8%	48,76%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017)

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng 5: Các chỉ tiêu tài chính của Công ty giai đoạn 2016-2017

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Từ 05/01/2016 đến 31/12/2016	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,85	1,94
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,52	1,81
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Từ 05/01/2016 đến 31/12/2016	Năm 2017
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	21,36	23,64
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	37,81	42,12
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	3,73	18,95
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,35 (*)	1,03
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,47	1,34
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	1,51 (*)	2,46
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	0,85(*)	1,38
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	3,51	0,88

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017)

(*) Chỉ tiêu tài chính giai đoạn 05/01/2016 đến 31/12/2016 được tính trên số liệu thời điểm 01/01/2017 tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 3.600.000 cổ phần.

Trong đó:

- Cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 3.139.400 cổ phần.

- Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 460.600 cổ phiếu, trong đó:

+ Cổ phần Người lao động mua theo cam kết làm việc tại CTCP: 100.600 cổ phiếu, thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần của người lao động khi Công ty chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần (Theo quy định Khoản 2 Điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP).

+ Cổ phần Nhà đầu tư chiến lược: 360.000 cổ phiếu, thời gian hạn chế chuyển nhượng 05 năm (từ 05/01/2016 đến 05/01/2021) (Theo quy định Điểm c Khoản 3 Điều 6 Nghị định 59/2011/NĐ-CP).

5.2 Cơ cấu cổ đông

Bảng 6: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 25/05/2017

TT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	**Cổ đông trong nước**	**282**	**3.600.000**	**36.000.000.000**	**100%**
1.1	Tổ chức	03	2.884.872	28.848.720.000	80,14%
1.2	Cá nhân	279	715.128	7.151.280.000	19,86%
2	**Cổ đông nước ngoài**	**00**	**00**	**00**	**00%**
3	**Cổ phiếu quỹ**	**00**	**00**	**00**	**00%**
	Tổng cộng	**282**	**3.600.000**	**36.000.000.000**	**100%**

(Nguồn: DSCĐ nhận cổ tức do VSD chốt ngày 25/05/2017)

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2017, vốn đầu tư của chủ sở hữu của Công ty không thay đổi.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Không.

5.5 Các chứng khoán khác:

Không.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2017, Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và triển khai có hiệu quả những giải pháp đã đề ra, cụ thể như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	% TH so với KH
1	Doanh thu	Tr. đồng	62.000	67.887	109,5
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	800	1.142	142,7
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	600	905	150,6
4	Tỷ lệ trả cổ tức	%/MG	1,42	Dự kiến 1,8	126,7

4	Thu nhập (ng/tháng)	1.000đ	6.100	6.800	111,5
5	Số người	Người	371	344	92,7

2. Tình hình tài chính

2.1Tình hình tài sản

Bảng 7: Tình hình tài sản của Công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	01/01/2017	31/12/2017	% tăng giảm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**25.627**	**30.085**	**17,40%**
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	6.276	8.501	35,45%
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	-
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	13.356	19.467	45,75%
4. Hàng tồn kho	4.594	2.097	-54,35%
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.401	20	-98,57%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**39.060**	**36.178**	**-7,38%**
1. Tài sản cố định	33.344	26.398	-20,83%
2. Đầu tư tài chính dài hạn	499	533	6,81%
3. Tài sản dài hạn khác	-	3.334	\
4. Bất động sản đầu tư	5.216	5.912	13,34%
TỔNG TÀI SẢN	**64.687**	**66.263**	**2,44%**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017)

2.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng 8: Tình hình nợ phải trả của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	01/01/2017	31/12/2017	% tăng giảm
I. Nợ ngắn hạn	**13.820**	**15.481**	**12,02%**
1. Phải trả cho người bán	4.580	5.746	25,46%
2. Người mua trả tiền trước	-	85	\

Chỉ tiêu	01/01/2017	31/12/2017	% tăng giảm
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	195	2.525	1194,87%
4. Phải trả người lao động	3.796	5.029	32,48%
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	46	21	-54,35%
6. Phải trả ngắn hạn khác	1.837	1.096	-40,34%
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.366	979	-70,92%
II. Nợ dài hạn	-	-	-
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	**13.820**	**15.481**	**12,02%**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Củng cố và kiện toàn sắp xếp lại bộ máy tổ chức của Công ty từ văn phòng đến các đơn vị cơ sở cho phù hợp với tình hình thực tế và nhiệm vụ của Công ty. Hội đồng quản trị đã phê duyệt phương án lao động Công ty sau khi bến phà Đình Vũ ngừng hoạt động, kiện toàn sắp xếp lại đội ngũ Ban chỉ huy bến phà Gót và tổ chức triển khai phương án đảm bảo giao thông tại bến phà Gót đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn.

- HĐQT bổ nhiệm mới: Trưởng phòng Kinh doanh, Bến trưởng bến phà Gót.

- Chỉ đạo kiện toàn bộ máy quản lý công ty: Điều động, luân chuyển một số các đ/c Trưởng các đơn vị cơ sở.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác quản trị doanh nghiệp, HĐQT xác định nâng cao chất lượng quản trị Công ty là một nội dung quan trọng trong định hướng chiến lược của Công ty nhằm xây dựng hệ thống quản trị vững chắc trên cơ sở vận dụng các thông lệ quản trị doanh nghiệp tốt nhất, kết hợp với sức mạnh tổng thể các nguồn lực trong toàn hệ thống để kiểm soát, giám sát các hoạt động của Công ty một cách có trách nhiệm, minh bạch và hiệu quả.

Thực hiện việc công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn đến Uỷ ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định hiện hành.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Bảng 9: Kế hoạch phát triển của Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với TH năm 2017 (%)
Vốn điều lệ (Tr. đồng)	36.000	36.000	-
Doanh thu thuần (Tr. đồng)	67.297	50.000	-25,7%
Lợi nhuận sau thuế (Tr. đồng)	905	680	-24,86%
Tỷ suất LNST/DTT (%)	1,34%	1,36%	1,49%
Tỷ suất LNST/VĐL (%)	2,51%	1,89%	-24,70%
Cổ tức (%)	Dự kiến 1,8%	1,51%	-16,11%

(Nguồn: CTCP Đảm bảo Giao thông Đường thủy Hải Phòng)

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Ảnh hưởng của các sai sót chưa được điều chỉnh của khoản dự phòng phải thu khó đòi số tiền 2.897.333.270 VNĐ, xét riêng lẻ hay tổng hợp lại là ảnh hưởng trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

Việc lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán trong việc lập báo cáo tài chính là phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Các vấn đề sau đây đã được ghi nhận, đánh giá, trình bày hoặc thuyết minh theo khuôn khổ về lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Công ty không có kế hoạch hay dự tính nào có thể ảnh hưởng tới giá trị ghi sổ hay việc phân loại tài sản, nợ phải trả.

- Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty đã góp đủ vốn điều lệ;

- Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập trên cơ sở đánh giá của Ban Giám đốc Công ty về khả năng thu hồi các khoản công nợ. Các khoản phải thu quá hạn thanh toán nhưng Ban Giám đốc xác định có thể thu hồi dần được thì Công ty không trích lập dự phòng. Ban Giám đốc cho rằng việc thực hiện như vậy là phù hợp với tình hình thực tế của Công ty trong giai đoạn hiện tại, tuân thủ Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 14 – Doanh thu và thu nhập khác, mặc dù chưa đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính.

- Dự phòng tổn thất đầu tư tài chính được trích lập trên cơ sở các quy định của Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 và Thông tư số 89/2013/TT-BTC ngày 28/6/2013 của Bộ Tài chính;

- Công ty là chủ sở hữu của tất cả các tài sản trên báo cáo tài chính và không có bất kỳ một tài sản nào đang được cầm cố, thế chấp hoặc bị cầm giữ;

- Tài sản khác là tài sản cố định thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy, đường bộ, không phục vụ mục đích kinh donah, không tính vào giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa và Công ty quản lý, theo dõi, hạch toán trên sổ sách kế toán cho đến khi bàn giao cho sở quản lý chuyên ngành theo Quyết định số 1406/2016/QĐ-UBND ngày 18/7/2016 của UBND thành phố Hải Phòng. Công ty không tính hao mòn cho các tài sản này;

- Công ty đã tuân thủ mọi điều khoản của các hợp đồng mà hành vi vi phạm hợp đồng sẽ ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1 Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty đã tiêu thụ nước, năng lượng một cách tiết kiệm, hiệu quả. Xử lý chất thải tốt không gây ô nhiễm môi trường xung quanh.

6.2 Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

6.3 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Thực hiện tốt công tác công tác đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện trên địa bàn

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

+ Khó khăn:

Năm 2017 là một năm đầy khó khăn và thách thức đối với Công ty, cụ thể là: Từ ngày 01/01/2017 theo quy định của Luật giá thì giá dịch vụ sử dụng phà thực hiện theo mức giá do Công ty trình Ủy ban nhân Thành phố thì mới đảm bảo được chi cho việc vận hành và quản lý, khai thác phà. Nhưng để đảm bảo an sinh xã hội của nhân dân huyện đảo Cát Hải, và sự điều tiết của Nhà nước trong việc cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích thì Thành phố chỉ quyết định tăng mức giá qua phà cho Công ty bình quân tăng 20% so với mức phí trước, phần còn thiếu Thành phố hỗ trợ. Do vậy Công ty chưa thực sự chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ thành phố giao. Mặt khác, tình hình mưa bão thất thường, tiền lương tăng, các chi phí phát sinh để sửa chữa, duy tu bảo dưỡng phà tăng cao ảnh hưởng trực tiếp đến công việc sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp.

Tiếp đó, từ 01/9/2017 cầu Tân Vũ khánh thành và đưa vào sử dụng, khi đó bến phà Đình Vũ ngừng hoạt động, trên 100 lao động đang làm việc tại bến phà Đình Vũ không có

việc làm, nhiệm vụ của Công ty bị thu hẹp chỉ còn lại quản lý 01 bến phà Gót; Diện tích đất và cơ sở hạ tầng đầu bến phà Đình Vũ thành phố thu hồi lại.

Công tác quản lý, bảo trì hệ thống đường thủy nội địa: Phương tiện phục vụ cho công tác này thiếu chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

Công tác điều tiết đảm bảo an toàn hàng hải: Ngày 01/7/2016 Chính phủ ban hành Nghị định 70/2016/NĐ-CP về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2017 thì Điều kiện cung ứng dịch vụ điều tiết bảo đảm An toàn hàng hải chỉ áp dụng đối với doanh nhiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải thành lập, phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động. Do vậy Công ty không đủ điều kiện tham gia điều tiết các công trình đảm bảo an toàn hàng hải.

- Công ty chính thức hoạt động mô hình công ty cổ phần, hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu là phục vụ dịch vụ công ích nhưng các hợp đồng đặt hàng, hợp đồng thực hiện đảm bảo giao thông vẫn phải chờ thành phố phê duyệt kế hoạch mới triển khai các thục tục đấu thầu, đặt hàng mà bản chất công việc Công ty vẫn phải thực hiện từ đầu năm dẫn đến quá trình thực hiện còn nhiều vướng mắc đó là: Không có hợp đồng, dự toán làm cơ sở thực hiện và đặc biệt không có kinh phí để doanh nghiệp hoạt động.

- Mặt khác, hoạt động chạy phà Công ty đã nỗ lực duy tu sửa chữa thường xuyên, định kỳ để phà hoạt động an toàn và vận chuyển phương tiện hành khách được thuận tiện nhanh chóng nhưng do cơ sở hạ tầng giao thông chưa đáp ứng được yêu cầu như mặt bến, đường dẫn xuống bến còn hẹp chưa được Thành phố đầu tư nâng cấp mở rộng đường dẫn và mặt bến (Kết cấu hạ tầng giao thông do Thành phố quản lý) dẫn đến việc ùn tắc giao thông tại bến phà diễn ra thường xuyên

- Do Thành phố chưa ban hành quyết định về việc quy định hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương làm cơ sở để các doanh nghiệp xác định giá sản phẩm dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách Nhà nước theo Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14/7/2015. Vì vậy đơn giá tiền lương khi xác định giá sản phẩm dịch vụ công ích còn thấp dẫn đến thu nhập của người lao động chưa đáp ứng được mức sinh hoạt trung bình cho người lao động

+ Thuận lợi:

- Công ty được sự quan tâm chỉ đạo của Uỷ ban nhân dân thành phố, sự chỉ đạo trực tiếp của Sở GTVT, và sự giúp đỡ của các Sở ngành, các khó khăn của doanh nghiệp trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ dần đã được tháo gỡ.

- Tập thể HĐQT, BKS, ban điều hành, các tổ chức đoàn thể đến CBCNV đoàn kết thống nhất cao từ ý chí đến hành động, khơi dậy được tiềm năng sẵn có của mỗi CBCNV, sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Công ty đã hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch thành phố, và Đại hội đồng cổ đông giao năm 2017.

+ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	% TH so với KH
1	Doanh thu	Tr. đồng	62.000	67.887	109,5
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	800	1.142	142,7
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	640	905	141%
4	Tỷ lệ trả cổ tức	%/MG	1,42	Dự kiến 1,8	126,7
4	Thu nhập (ng/tháng)	1.000đ	6.100	6.800	111,5
5	Số người	Người	371	344	92,7

Trong năm 2017, Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và triển khai có hiệu quả những giải pháp đã đề ra. Những kết quả này khẳng định tính đúng đắn, kịp thời, phù hợp với các giải pháp đã được HĐQT và Ban điều hành triển khai thực hiện, đồng thời thể hiện sự cố gắng, đồng lòng và quyết tâm cao của tập thể lãnh đạo và người lao động của Công ty.

Năm 2017 Công ty được UBND thành phố tặng Bằng khen: **"Đơn vị có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2017".** Liên đoàn Lao động Thành phố tặng Bằng khen "Hoàn thành xuất sắc phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm 2017".

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 như đã nêu trên. Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của Công ty đúng với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT, hoàn thành và vượt kế hoạch các chỉ tiêu đề ra.

- Ban Tổng Giám đốc đã nhận thức rõ được những khó khăn và thách thức của Công ty trong năm 2017 và những năm tiếp theo nên đã chủ động, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát tối đa chi phí, tận dụng và kết hợp mọi nguồn lực hiện có nhằm đem lại hiệu quả cao nhất có thể cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các cán bộ quản lý luôn luôn hỗ trợ và tham mưu giúp Ban Tổng Giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

HĐQT xác định một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2018 như sau:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, trong đó tập trung hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2018.

- Giám sát, chỉ đạo Ban điều hành và cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.

- Kiện toàn lại công tác sản xuất, mở rộng ngành nghề kinh doanh tạo nhiều việc làm cho người lao động.

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác đấu thầu các sản phẩm dịch vụ công

- Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ, công tác thực hiện giá dịch vụ phà tại bến phà Gót.

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, đảm bảo việc làm, tiền lương, thu nhập của người lao động.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

Bảng 10: Danh sách Hội đồng quản trị của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Xuân Phát	Chủ tịch HĐQT
2	Bùi Thị Ninh	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Thị Sáng	Thành viên HĐQT
4	Đỗ Văn Thuận	Thành viên HĐQT
5	Nguyễn Quốc Vinh	Thành viên HĐQT

(*) Thông tin về sơ yếu lý lịch của các thành viên Hội đồng quản trị:

1.1 Họ và tên	**:**	**NGUYỄN XUÂN PHÁT**
- Số CMND	:	034079002569 cấp ngày 18/11/2015 Tại Cục Cảnh sát
- Giới tính	:	Nam
- Ngày tháng năm sinh	:	23/8/1979
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	Minh Đức, Thủy Nguyên, Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại	:	Minh Đức, Thủy Nguyên, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa	:	10/10
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
- Quá trình Công tác		
+ Từ tháng 6/2002 đến tháng 10/2008	:	Công nhân Trạm QL sông Thải - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 11/2008 đến tháng 6/2010	:	Trạm trưởng Trạm QL sông Thải - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 7/2010 đến tháng 4/2012	:	Trạm trưởng Trạm QL sông Thải - Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 5/2012 đến tháng 3/2015	:	Bí thư Chi bộ khối đường sông, Trạm trưởng Trạm QL sông Thải - Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 4/2015 đến 12/2015	:	Ủy viên BCH Đảng ủy Công ty, Trạm trưởng Trạm QL sông Thải - Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ 01/2016 đến tháng 9/2016	:	Ủy viên BCH Đảng ủy Công ty, Trạm trưởng Trạm QL sông Thải – Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng, Thành viên HĐQT.
+ Từ tháng 10/2016 đến nay		Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đảm bảo giao

		thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	:	1.900 cổ phần, chiếm 0,053% vốn điều lệ
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 2309/QĐ-CT ngày 14/10/2016)	:	900.000 cổ phần, chiếm 25% vốn điều lệ
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
1.2 Họ và tên	**:**	**BÙI THỊ NINH**
- Số CMND	:	030799589 cấp ngày 17/8/2009 Tại Công an HP
- Giới tính	:	Nữ
- Ngày tháng năm sinh	:	25/10/1969
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	24/77/261 Trần Nguyên Hãn, phường Nghĩa Xá, Q. Lê Chân, HP
- Địa chỉ hiện tại	:	24/77/261 Trần Nguyên Hãn, phường Nghĩa Xá, Q. Lê Chân, HP
- Trình độ văn hóa	:	10/10
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế

- Quá trình Công tác		
+ Từ tháng 8/1994 đến tháng 9/2000	:	Nhân viên kế toán lao động tiền lương - Phòng Tổ chức hành chính - Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng
+ Từ tháng 10/2000 đến tháng 8/2002	:	Nhân viên kế toán Ban QL dự án đóng mới 04 phà biển - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 9/2002 đến tháng 7/2006	:	Nhân viên kế toán - Phòng Thống kê kế toán - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 8/2006 đến tháng 1/2008	:	Phó phòng Thống kê kế toán - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 2/2008 đến tháng 8/2008	:	Trưởng phòng Thống kê kế toán - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 9/2008 đến tháng 6/2010	:	Kế toán trưởng - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 7/2010 đến 12/2015	:	Kế toán trưởng - Công ty TNHH một thành viên Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+Từ 01/2016 đến nay	:	Kế toán trưởng, Thành viên HĐQT - Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	:	27.459 cổ phần, chiếm 0,76% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 2845/QĐ-CT ngày 21/12/2015)	:	540.000 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ.
- Quyền lợi mâu thuẫn với	:	Không

lợi ích Công ty		
- Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
1.3 Họ và tên	**:**	**NGUYỄN THỊ SÁNG**
- Số CMND	:	031035833 cấp ngày 06/3/2012 Tại Công an HP
- Giới tính	:	Nữ
- Ngày tháng năm sinh	:	22/12/1973
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	Số 3/3 Cù Chính Lan, Minh Khai, Hồng Bàng, HP
- Địa chỉ hiện tại	:	Số 19A Lô 26D Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa	:	10/10
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
- Quá trình Công tác		
+Từ tháng 9/1994 đến tháng 2/1997	:	Nhân viên bán vé - Đội cầu phao Nguyệt - Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng
+ Từ tháng 3/1997 đến tháng 6/1997	:	Nhân viên kế toán - Đội cầu phao Giá - Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng
+ Từ tháng 7/1997 đến tháng 1/1998	:	Nhân viên kế toán - Phòng Thống kê kế toán - Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng
+ Từ tháng 2/1998 đến tháng 6/2006	:	Nhân viên kế toán - Phòng Tổ chức hành chính - Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng (Năm 2000 Đoạn đổi tên Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy HP)
+ Từ tháng 7/2006 đến tháng 9/2008	:	Phó phòng Tổ chức hành chính - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy HP.

+ Từ tháng 10/2008 đến 12/2015	:	Trưởng phòng Tổ chức hành chính - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy HP (Năm 2010 Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy HP đổi tên Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng)
+Từ 01/2016 đến nay	:	Trưởng phòng Tổ chức hành chính - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy HP
-Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Thành viên HĐQT- Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
-Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
-Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	:	17.729 cổ phần, chiếm 0,49% vốn điều lệ.
-Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
-Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
-Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
-Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
1.4 Họ và tên	**:**	**ĐỖ VĂN THUẬN**
-Số CMND	:	030898646 cấp ngày 9/9/2009 tại CA Hải Phòng
-Giới tính	:	Nam
-Ngày tháng năm sinh	:	18/3/1963
-Quốc tịch	:	Việt Nam
-Dân tộc	:	Kinh
-Địa chỉ thường trú	:	27/113/143 Tôn Đức Thắng, Lê Chân, Hải Phòng

- Địa chỉ hiện tại	:	27/113/143 Tôn Đức Thắng, Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa	:	10/10
- Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư điện, kỹ sư quản trị DN
- Quá trình Công tác		
+ Từ tháng 5/1988 đến tháng 3/1990	:	Cán bộ kỹ thuật phân xưởng cơ điện – Xí nghiệp cơ khí điện Kiến An
+ Từ tháng 4/1990 đến tháng 8/1993	:	Cán bộ kỹ thuật phòng Kế hoạch – Xí nghiệp 25/3
+ Từ tháng 9/1993 đến tháng 11/2001	:	Cán bộ kỹ thuật phong Kỹ thuật – Đoạn quản lý đường sông Hải Phòng
+ Từ tháng 12/2001 đến tháng 6/2006	:	Trưởng phòng kỹ thuật – Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 7/2006 đến tháng 2/2007	:	Trưởng phòng công nghệ Công ty thành Long
+ Từ tháng 3/2007 đến tháng 4/2009	:	Giám đốc Công ty cổ phần công nghiệp tầu thủy An Đồng
+ Từ tháng 5/2009 đến tháng 5/2012	:	Phó giám đốc công ty TNHH MTV công nghiệp tầu thủy Diêm Điền
+ Từ tháng 6/2012 đến tháng 12/2015	:	Phó Tổng giám đốc công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ 01/2016 đến tháng 9/2016	:	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 10/2016 đến nay	:	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
- Số lượng cổ phần cá	:	30.459 cổ phần chiếm 0,85% vốn điều lệ

nhân sở hữu		
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 2309/QĐ-CT ngày 14/10/2016)	:	540.000 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
1.5 Họ và tên	**:**	**NGUYỄN QUỐC VINH**
- Số CMND	:	031074000888
- Giới tính	:	Nam
- Ngày tháng năm sinh	:	21/0//1974
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	Số 4 Hoàng Văn Thụ, P.Minh Khai, Q.Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại	:	Số 4 Hoàng Văn Thụ, P.Minh Khai, Q.Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
- Trình độ văn hóa	:	10/10
- Trình độ chuyên môn	:	không
- Quá trình Công tác		
+ Từ tháng 2/1992 đến tháng 9/1994	:	Quản lý Công ty Da Giầy Hải Phòng
+ Từ tháng 10/1994 đến tháng 3/2003	:	Giám đốc Xí nghiệp Da Giầy Lê Lai I Công ty TNHH Đỉnh Vàng

+ Từ tháng 04/2003 đến tháng 4/2004	:	Giám đốc Xí nghiệp Da Giầy Lê Lai I Công ty TNHH Sao Sáng
+ Từ tháng 5/2005 đến tháng 5/2006	:	Phó Giám đốc Công ty TNHH Sao Sáng
+ Từ tháng 6/2006 đến tháng 2 năm 2007	:	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần du lịch Hải Phòng
+Từ tháng 3/2007 đến tháng 06/2008	:	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần du lịch Hải Phòng
+ Từ tháng 07/2008 đến tháng 10/2010	:	Phó Chủ tich HĐQT, Phó tổng Giám đốc Khách sạn Hữu Nghị Công ty cổ phần du lịch Hải Phòng
+ Từ tháng 11/2010 đến 01/12/2015	:	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần du lịch Hải Phòng, Phó GĐ công ty cổ phần du lịch đảo cát bà
+ Từ 01/2016 đến nay	:	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần du lịch Hải Phòng, Phó GĐ công ty cổ phần du lịch đảo cát bà, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đảm bảo GT đường thủy Hải Phòng
-Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Thành viên HĐQT
-Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần du lịch Hải Phòng, Phó GĐ công ty cổ phần du lịch đảo cát bà
-Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
-Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
-Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
-Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
-Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không

2. Ban Kiểm soát

Bảng 11: Danh sách Ban kiểm soát của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Thị Ngọc Hoa	Trưởng Ban kiểm soát
2	Đoàn Thanh Tâm	Thành viên Ban kiểm soát
3	Đỗ Thị Thanh Diệp	Thành viên Ban kiểm soát

(*) Sơ yếu lí lịch của thành viên Ban Kiểm soát

2.1 Họ và tên	**:**	**PHẠM THỊ NGỌC HOA**
- Số CMND	:	031059890 cấp ngày 07/9/2012 Tại Công an HP
- Giới tính	:	Nữ
- Ngày tháng năm sinh	:	29/4/1981
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	Số 8 đường 2, An Trang, An Đồng, Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại	:	
- Trình độ văn hóa	:	12/12
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kế toán kiểm toán
- Quá trình Công tác		
+ Từ tháng 5/2004 đến tháng 6/2010	:	Nhân viên phòng Thống kê kế toán - Công ty Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ tháng 7/2010 đến 12/2015	:	Kiểm soát viên - Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+Từ 01/2016 đến nay	:	Trưởng ban kiểm soát – Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	:	16.229 cổ phần, chiếm 0,45% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 2845/QĐ-CT ngày 21/12/2015)	:	180.000 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
2.2 Họ và tên	**:**	**ĐỖ THANH DIỆP**
- Số CMND	:	031938068 cấp ngày 02/7/2012 tại Công an Hải Phòng
- Giới tính	:	Nữ
- Ngày tháng năm sinh	:	16/5/1973
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	Số 9/26 Trung Hành 5, Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại	:	
- Trình độ văn hóa	:	12/12
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế

- Quá trình Công tác		
+ Từ 3/1998 đến 3/1999	:	Nhân viên cục QL vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp Hải Phòng
+ Từ 4/1999 đến 10/1999	:	Kế toán cục QL vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp Hải Phòng
+ Từ 11/1999 đến 6/2007	:	Nhân viên Chi cục Tài chính DN - Sở Tài chính HP
+ Từ 7/2007 đến 12/2013	:	Phó trưởng phòng nghiệp vụ II - Chi Cục Tài chính doanh nghiệp
+ Từ 01/2014 đến 12/2015	:	Trưởng phòng nghiệp vụ II - Chi Cục Tài chính doanh nghiệp
+Từ 01/2016 đến nay	:	Trưởng phòng nghiệp vụ II - Chi Cục Tài chính doanh nghiệp, thành viên ban kiểm soát – Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty.	:	Thành viên Ban Kiểm soát công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Trưởng phòng nghiệp vụ II - Chi Cục Tài chính doanh nghiệp
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	:	Không
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn Nhà nước theo Quyết định số 2845/QĐ-CT ngày 21/12/2015)	:	180.000 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với Công	:	Không

ty		
2.3 Họ và tên	**:**	**ĐOÀN THANH TÂM**
- Số CMND	:	031612161 cấp ngày 09/05/2006 tại CA Hải Phòng
- Giới tính	:	Nữ
- Ngày tháng năm sinh	:	27/07/1989
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	Thôn 12, xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, tp Hải Phòng
- Địa chỉ hiện tại	:	Thôn 12, xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, tp Hải Phòng
- Trình độ văn hóa	:	12/12
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kế toán
- Quá trình Công tác		
+ Từ 7/2011 đến năm 2012	:	Chuyên viên QHKH Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Hải Phòng
+ Từ 2013 đến 04/2014	:	Nhân viên phòng quản lý chất lượng Tập đoàn Xây dựng và kỹ thuật GS – Văn phòng điều hành Dự án đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng gói thầu EX7
+Từ 05/2015 đến 12/2015	:	Nhân viên phòng kinh doanh – Công ty TNHH MTV Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
+ Từ 01/2016 đến nay	:	Nhân viên phòng kinh doanh, thành viên BKS – Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Nhân viên phòng kinh doanh, thành viên BKS
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ	:	Không

chức khác		
-Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	:	700 cổ phần chiếm 0,019% vốn điều lệ
-Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu	:	Không
-Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	không
-Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
-Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương thưởng, thù lao các khoản lợi ích:

Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều hưởng thù lao tại Công ty, định mức chi phí của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm quyết định. Không có thành viên HĐQT nào có những quyền lợi riêng về giao dịch kinh doanh của họ với Công ty.

Bảng 12: Lương thưởng, thù lao các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao năm 2017 (HĐQT, BKS, BGĐ)	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Phát	Chủ tịch HĐQT	300.000.000	Lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách
2	Đỗ Văn Thuận	Thành viên HĐQT	43.800.000	Thù lao
3	Bùi Thị Ninh	Thành viên HĐQT	43.800.000	Thù lao
4	Nguyễn Thị Sáng	Thành viên HĐQT	43.800.000	Thù lao
5	Nguyễn Quốc Vinh	Thành viên HĐQT	43.800.000	Thù lao
	Ban Kiểm soát			

6	Phạm thị Ngọc Hoa	Trưởng ban Kiểm soát	102.000.000	Lương Trưởng BKS chuyên trách
7	Đỗ Thanh Diệp	Thành viên Ban KS	24.000.000	Thù lao
8	Đoàn Thanh Tâm	Thành viên Ban KS	12.000.000	Thù lao

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Bảng 13: Bảng giao dịch cổ phiếu cổ đông nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	CTCP Khu du lịch Đảo Cát Bà	NCLQ đến thành viên HĐQT: Nguyễn Quốc Vinh	380.772	10,58%	519,172	14,42%	Mua

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Không có.

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Trong năm, tất cả các bộ phận đều thực hiện tốt công tác quản trị Công ty theo thông tư 121/2012-BTC, nghị định 71/2017/NĐ-CP, điều lệ và quy chế Quản trị của Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

❖ **Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

"Tại thời điểm 31/12/2017, Công ty chưa xem xét, trích lập dự phòng khoản phải thu khó đòi theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính. Nếu Công ty thực hiện theo quy định của Thông tư số 228/2009/TT-BTC về việc trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi thì số dự phòng trích lập là 2.897.333.270 VND. Theo đó, trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017, chỉ tiêu dự phòng phải thu khó đòi sẽ tăng thêm 2.897.333.270 VND, chỉ tiêu thuế và các khoản phải nộp Nhà nước sẽ giảm đi là 237.478.841 VND và chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sẽ giảm đi là 2.659.854.429 VND; trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017, chỉ tiêu chi phí quản lý doanh nghiệp sẽ tăng thêm 2.897.333.270 VND và chỉ tiêu tổng lợi nhuận kế toán trước thuế sẽ

giảm đi tương ứng, chỉ tiêu chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành sẽ giảm đi là 237.478.841 VND."

❖ **Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán của Công ty bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt. Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán 2017 được đăng trên website của Công ty tại địa chỉ http://www.gtdthp.com.vn/.

Hải Phòng, ngày 12 tháng 4 năm 2018

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:
- UBCKNN;
- Sở GD chứng khoán Hà Nội;
- Cổ đông;
- Website Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TCHC.

M.S.D.N: 0200149122 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẢM BẢO GIAO THÔNG ĐƯỜNG THUỶ HẢI PHÒNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Nguyễn Xuân Phát